TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẦU GIẤY** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 28 - 4 - 2017
V/v tranh chấp: Ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Trần Thảo - Phó Ban quản lý chợ Cầu Giấy.

2. Bà Nguyễn Thị Tạo – Hiệu phó Trường THCS Trung Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy *tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 29/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2017 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2017/QĐXX-ST ngày 20 tháng 3 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2017/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 04 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hoàn L, sinh năm 1976.

Địa chỉ cư trú: Số x đường C, tổ x phường Q, quận C, thành phố Hà Nội.

2. Bị đơn: Chị Đinh Thị T, sinh năm 1981.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Số x đường C, tổ x phường Q, quận C, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn, anh Nguyễn Hoàn L trình bầy: Anh Nguyễn Hoàn L và chị Đinh Thị T kết hôn có tìm hiểu, tự nguyện và đăng ký kết hôn ngày 16 tháng 01 năm 2004 tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi kết hôn vợ chồng chuyển về Hà Nội và sinh sống tại địa chỉ số x đường C, tổ x phường Q, quận C, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Đến tháng 12 năm 2011 chị T bỏ nhà đi đâu không rõ. Anh đã đăng tin trên báo, đài,

vê quê chị T và đi các nơi tìm kiếm nhưng không có kết quả. Ngày 11 tháng 11 năm 2016 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy đã có Quyết định số 11/2016/QĐST-DS về việc tuyên bố một người mất tích đối với chị Đinh Thị T. Từ thời điểm chị T bỏ nhà đi năm 2011 đến nay, anh không có tin tức gì của chị T, cũng không biết chị T hiện đang sinh sống ở địa chỉ nào. Anh L đề nghị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử cho anh được ly hôn với chị Đinh Thị T.

Về con chung: Anh Nguyễn Hoàn L và chị Đinh Thị T có 02 con chung là cháu Nguyễn Nhật L sinh ngày 28/02/2007 và cháu Nguyễn Nhật A sinh ngày 26/6/2009. Hiện hai cháu đang sống cùng anh tại địa chỉ số x đường C, tổ x phường Q, quận C, thành phố Hà Nội. Anh L đề nghị được nuôi dưỡng hai con chung sau khi ly hôn, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

Về vay nợ: Vợ chồng không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

Về chỗ ở sau khi ly hôn: Anh Nguyễn Hoàn L tự lo chỗ ở sau khi ly hôn.

Bị đơn chị Đinh Thị T vắng mặt tại phiên tòa, không có lời khai tại Tòa án. Chị T đã bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy tuyên bố mất tích theo Quyết định tuyên bố một người mất tích số 11/2016/QĐST-DS ngày 11/11/2016. Các văn bản của Tòa án đều được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Các cháu Nguyễn Nhật L và Nguyễn Nhật A có bản khai đề nghị được ở với bố.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy:

Phần thủ tục: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, qua phần trình bày của đương sự tại phiên toà hôm nay, Viện kiểm sát nhận thấy về thủ tục tố tụng, Toà án đã thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật có tranh chấp, tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, T thập đầy đủ chứng cứ. Tại phiên toà, Hội đồng xét xử đảm bảo nguyên tắc xét xử, sự có mặt của những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đúng quy định. Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, các đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Phần nội dung: Căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình 2014, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Nguyễn Hoàn L và giao hai con chung là cháu Nguyễn Nhật L, Nguyễn Nhật A cho anh Nguyễn Hoàn L trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] ***Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền:*** Ngày 01/12/2016 anh Nguyễn Hoàn L nộp đơn xin ly hôn với chị Đinh Thị T đến Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy. Anh L có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn theo quy định tại Điều 51 Luật

Hôn nhân gia đình năm 2014. Cũng theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thì tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Chị Đinh Thị T là bị đơn đã bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy tuyên bố mất tích theo quyết định số 11/2016/QĐST-DS ngày 11/11/2016. Trước khi bỏ đi, chị T sinh sống tại địa chỉ số x đường C, tổ x phường Q, quận C, thành phố Hà Nội. Đây cũng là nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và cũng là nơi trú cuối cùng của chị T. Do đó theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự tranh chấp trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

[2] ***Về quan hệ hôn nhân :*** Anh Nguyễn Hoàn L và chị Đinh Thị T kết hôn có tìm hiểu, tự nguyện và đăng ký kết hôn ngày 16 tháng 01 năm 2004 tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Căn cứ vào Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ hôn nhân giữa anh L và chị T là hợp pháp.

Theo anh L trình bầy, quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Đến tháng 12 năm 2011 chị T bỏ nhà đi. Anh L đã đăng tin trên báo, đài, về quê chị T và đi các nơi tìm kiếm nhưng không có kết quả. Từ thời điểm chị T bỏ nhà đi năm 2011 đến nay, anh L không có tin tức gì của chị T, cũng không biết chị T hiện đang sinh sống ở địa chỉ nào. Ngày 11 tháng 11 năm 2016 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy đã có Quyết định số 11/2016/QĐST-DS về việc tuyên bố mất tích đối với chị Đinh Thị T. Theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, trường hợp một người đã bị tòa án tuyên bố mất tích là căn cứ để giải quyết ly hôn, nên cần chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Nguyễn Hoàn L đối với chị Đinh Thị T.

[3] ***Về con chung :*** Anh Nguyễn Hoàn L và chị Đinh Thị T có 02 con chung là cháu Nguyễn Nhật L sinh ngày 28/02/2007 và Nguyễn Nhật A sinh ngày 26/06/2009. Anh Nguyễn Hoàn L đề nghị được nuôi hai con chung sau khi ly hôn, không yêu cầu chị Đinh Thị T cấp dưỡng nuôi con. Các cháu Nguyễn Nhật L và Nguyễn Nhật A đều có nguyện vọng được ở với bố. Xét thấy hiện nay hai cháu đều đang sống cùng bố, chị Đinh Thị T đã bỏ nhà đi từ năm 2011 đến nay không có tin tức gì nên giao hai con chung cho anh Nguyễn Hoàn L nuôi dưỡng là phù hợp và đảm bảo cuộc sống ổn định cho các cháu. Chấp nhận sự tự nguyện của anh L về việc không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

[4] ***Về tài sản chung:*** Anh Nguyễn Hoàn L không yêu cầu nên không xét.

[5] ***Về vay nợ chung:*** Anh L khẳng định vợ chồng không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

[6] ***Về chỗ ở sau khi ly hôn:*** Anh Nguyễn Hoàn L tự lo chỗ ở sau khi ly hôn, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 xử:

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Nguyễn Hoàn L. Anh Nguyễn Hoàn L được ly hôn chị Đinh Thị T.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Nhật L sinh ngày 28/02/2007 và Nguyễn Nhật A sinh ngày 26/06/2009 cho anh Nguyễn Hoàn L nuôi dưỡng kể từ tháng 5/2017 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Hoàn L về việc không yêu cầu chị Đinh Thị T cấp dưỡng nuôi con.

Chị Đinh Thị T có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Hoàn L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về vay nợ: Không có.

5. Về chỗ ở sau khi ly hôn: Anh L không yêu cầu tòa án giải quyết.

6. Về án phí: Anh Nguyễn Hoàn L phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 200.000 đồng anh L đã nộp tại biên lai thu số 0001231 ngày 04/01/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Anh L còn phải nộp thêm 100.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Anh L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị T vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *Các đương sự.*
- *VKSND quận Cầu Giấy + HN*
- *Chi cục THADS quận Cầu Giấy.*
- *UBND phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn*
- *Tòa án NDTP Hà Nội.*
- *Lưu hồ sơ, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hồng Vân